TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 76/2017/HSST
Ngày 29/09/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tráng A Tếnh.
Các hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy; Bà Nguyễn Thị Huyền.
Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Hà Văn Yến, thư ký toà án nhân dân huyện Yên Châu.
Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Tường Thị Thủy, kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2017/TLST ngày 14/9/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/QĐ –HSST ngày 15/9/2017 đối với bị cáo sau đây:

Trần Văn L, sinh năm 1977. Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu A, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Sơn La, trình độ văn hoá lớp 9/12, nghề nghiệp: Trồng trọt. Dân tộc Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1939

Vợ Lê Thị H (đã ly hôn) và 02 con, hiện đều trú tại bản T, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 13/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2017 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 13 giờ ngày 13/6/2017 bị cáo Trần Văn L mang theo số tiền 400.000 đồng và mượn xe máy của anh trai là Trần Văn Đ đi sang nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hỏi mua được 20 viên hồng phiến của một người tên T với giá 400.000 đồng, sau khi mua xong Trần Văn L đã sử dụng hết 5 viên, số còn lại

cất vào túi quần bên trái, khoảng 9 giờ ngày 15/6/2017 trên đường L đi tìm chỗ để sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác công an huyện Y phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng là 15 viên phồng phiếng có trọng lượng là 1,45 gam, kết luận giám định là chất ma túy, loại chất Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên, tại cáo trạng số 60/KSĐT ngày 14/9/2017 của viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn L từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sư, điểm a,c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án.

Trả lại 01 chiếc điện thoại cho bị cáo Trần Văn L.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Do nghiện ma túy, bị cáo Trần Văn L đã mang theo 400.000đ đi sang nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La lập hồi 9 giờ 30 phút ngày 15/6/2017 đối với Trần Văm L cùng toàn bộ vật chứng là 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 15 viên ma túy có tổng trọng lượng là 1,45 gam.

Tại bản kết luận giám định số 631/KLMT ngày 20 tháng 6 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu H1 trong vụ án Trần Văn L là chất ma túy, loại chất methamphetamine.

Lời khai của bị cáo Trần Văn L tại phiên tòa thừa nhận do bản thân nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy cất giữ trên người nhằm mục đích để sử dụng cho bản

thân là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2014/HSST ngày 13/8/2014 bị tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong ngày 22/01/2017, xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, vi phạm tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì đáng giá, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án bị cáo khai mua của một người phụ nữ người Mông quốc tịch Lào, không biết họ tên, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không có cơ sở xác minh làm rõ, do vậy buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu trách nhiệm độc lập toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án.

Đối với chiếc xe máy bị cáo dùng làm phương tiện mua ma túy là xe máy của Trần Văn Đ (Em trai của bị cáo), việc bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội Trần văn Đ không biết, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu Trần Văn Đ là có căn cứ đúng pháp luật.

Vật chứng vụ án: 1,45 gam methamphetamine đã trích 0,29 gam làm mẫu giám định không hoàn lại, số còn lại được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi: vật chứng nhập kho ma túy vụ án Trần Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 15/6/2017 gồm mẫu L1 = 1,16 gam + 01 phong bì giấy đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng "Mặt sau phong bì có tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y ở hai góc phong bì. Xét là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động hiệu NoKia 105 vỏ màu đen đã qua sử dụng và số thuê bao 01655361941 là điện thoại của bị cáo Trần Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Với các căn cứ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017 . Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: vật chứng nhập kho ma túy vụ án Trần Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 15/6/2017 gồm mẫu L1 = 1,16 gam methamphetamine + 01 phong bì giấy đã bóc mở + 01 mảnh nilon màu trắng "Mặt sau phong bì có tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y ở hai góc phong bì.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn L 01 chiếc điện thoại di động hiệu NoKia - 105 vỏ màu đen số IMEI: 359968/05/061545/4, và số thuê bao 01655361941.

3/ Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự

Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Yên Châu;
- Chi cụcTHA huyệnYên Châu;
- CA huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tráng A Tếnh